| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỨC HÒA**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ | |

*Đức Hòa, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1374/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp Hậu Bối 1, xã M, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Bà Nguyễn Diệu H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Tạm trú: Ấp 5, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Diệu H

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Diệu H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Diệu H trình bày không

có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Diệu H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Diệu H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Phạm Văn H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí thuận tình ly hôn sung vào Ngân sách Nhà nước nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007060 ngày 11/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa. Hoàn lại cho ông Phạm Văn H số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- UBND xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU)**

**Trần Thị Kim Thảnh**

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:***

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).